

NHÃN PHỤ

Tên trang thiết bị y tế (TTBYT): **IVD pha loãng trong xét nghiệm nước tiểu**

Chủng loại: **UF-CELLPACK CR**

Mã sản phẩm: **CB505392**

Số lưu hành TTBYT:

Chủ sở hữu số lưu hành TTBYT: **CÔNG TY TNHH SYSMEX VIỆT NAM.** Tầng 8, tòa nhà Centre Point, số 106 Nguyễn Văn Trỗi, Phường 08, Quận Phú Nhuận, Tp. Hồ Chí Minh.

Thông tin cảnh báo, hướng dẫn sử dụng, bảo quản và các thông tin khác: xem trên website **www.sysmex.com.vn** hoặc liên hệ chủ sở hữu số lưu hành TTBYT.

Số lô/ Ngày hết hạn: xem **LOT/** ☞ (hoặc **Exp. Date**) trên bao bì gốc.

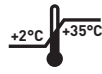
(Ngày hết hạn: định dạng Năm-Tháng-Ngày)

Sản xuất bởi: **Sysmex International Reagents Co., Ltd., Ono Factory**

Địa chỉ: **17 Takumidai, Ono, Hyogo 675-1322, Nhật Bản.**

Đơn vị nhập khẩu, bảo hành cho sản phẩm tại Việt Nam: **CÔNG TY TNHH SYSMEX VIỆT NAM.** Tầng 8, tòa nhà Centre Point, số 106 Nguyễn Văn Trỗi, Phường 08, Quận Phú Nhuận, Tp. Hồ Chí Minh (Tel: 028.3997 9400), hoặc **Chi nhánh Hà Nội:** Tầng 10, Tòa nhà Vinaconex, số 34 Láng Hạ, Quận Đống Đa, Hà Nội (Tel: 024.3776 7020).

Mã tem: **CB505392-XX-XX**

CR**UF-CELLPACK™ CR****UF-セルパック™ CR****sysmex****2.1L×2****REF** **CB-505-392****IVD****CE**www.sysmex-europe.com/ifu**EC REP**

Systemex Europe GmbH
Bornbarch 1,
22848 Norderstedt, Germany



Systemex Corporation
1-5-1 Wakinohama-Kaigandori,
Chuo-ku, Kobe 651-0073, Japan
MADE IN JAPAN

A diluent for fully automated urine particle analyzers
Diluant pour analyseurs de particules d'urine entièrement automatisé
Diluyente para analizadores de partículas de orina totalmente automatizado
Um diluente para analisadores automatizado de sedimentos urinários
全自動尿中有形成分分析装置用希釈液

Warnings and precautions: Before use, please read the analyzer's Instructions for Use carefully.

Storage and shelf life after first opening: Once opened, this reagent should be used within 90 days.

Avertissements et mesures de précaution: Avant utilisation, lire attentivement le Mode d'emploi de l'analyseur.

Conservation et durée de vie après la première ouverture du récipient: Utilisable 90 jours après ouverture.

Advertencias y precauciones: Antes de usar, lea detenidamente las Instrucciones De Uso del analizador. Producto químico no clasificado como peligroso según GHS.

Conservación y caducidad una vez abierto: Una vez abierto, este reactivo debe de ser utilizado en 90 días.

Advertências e precauções: Antes de usar, ler atentamente as Instruções de Utilização do analisador. Produto químico não classificado como perigoso de acordo com a ABNT NBR 14725-2.

Conservação e prazo de validade após a primeira abertura: Uma vez aberto, este reagente deve ser consumido em 90 dias.

使用上又は取扱い上の注意: ご使用前に、装置の取扱説明書を必ずお読みください。
開封後の貯法及び有効期間: 開封後は、90日以内に使用してください。

Components:

Acetic acid < 0.1%

Composants:

Acide acétique < 0,1%

Componentes:

Ácido acético < 0,1%

Composição:

Acido acético < 0,1%

組成:

酢酸 < 0.1%



Distributed in the U.S.A. by
Systemex America, Inc.
577 Aptakistic Road
Lincolnshire, IL 60069, U.S.A.

製造販売元
シスメックス株式会社
神戸市中央区臨浜海岸通1-5-1 〒651-0073

Systemex is Registered in U.S. Pat. & Tm. Off.

UPR-300A
BL440419E-F

Printing color


	DIC91
	Black


UF-CELLPACK CR_UPR-300A_BL440419E0_Label

CR

UF-CELLPACK™ CR

UF-セルパック™ CR





XXXX-XX-XX

LOT


XXXXXX

EAN/JAN




4 9 8 7 5 6 2 4 3 3 9 4 0

UPC







6 3 6 0 9 0 4 3 3 9 4 9

GSI-128



(01)0498756200000(17)***** (10)XXXXXX

UPR-300A
 AY618151B-R

Printing color	
	DIC91
	Black

